TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯNG HÀ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2021/HS-ST
Ngày 12-8-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Bích Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Ngọc Phức

2. Bà Vũ Thị Khánh Hòa

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Trung Đức - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình tham gia phiên toà*:** Ông Nguyễn V Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 70/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:78/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2021 và quyết định hoãn phiên tòa số 18/2021/HSST-QĐ, ngày 06 - 8 - 2021 đối với bị cáo:

Trần Nho Đ, sinh ngày 11-10-1982, tại huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: Thôn T, xã T1, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ V hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Nho T, sinh năm 1959 và bà Trần Thị L(đã chết); Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; có vợ là Lê Thị Thảo, có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Năm 2002, bị cáo tham gia ngĩa vụ quân sự, tháng 01 năm 2004 xuất ngũ. Bị cáo không bị bắt, tạm giữ, tạm giam, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30-4-2021, hiện tại ngoại - có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Chị Hà Thị H , sinh năm 1984*;* Nơi cư trú: Thôn H 2, xã T1, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình (đã chết).

- *Những người đại diện hợp pháp cho chị Hà Thị H*:

1. Ông Hà Công S, sinh năm 1962 (là bố đẻ chị H)
2. Bà Hà Thị H, sinh năm 1963 (là mẹ đẻ chị H)
3. Anh Đỗ Mạnh H, sinh năm 1981 (là cH chị H)

Đều cư trú tại: Thôn H 2, xã T1, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

- *Người đại diện theo ủy quyền cho ông Sinh và bà H*: Anh Đỗ Mạnh H, sinh năm 1981 (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

4.1.Cháu Đỗ Thị T, sinh năm 2006

4.2. Cháu Đỗ Tuấn P, sinh năm 2012

Nơi cư trú: Thôn H 2, xã T1, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

- *Người đại diện theo pháp luật cho cháu Thơm và cháu Tuấn*: Anh Đỗ Mạnh H, sinh năm 1981- là bố đẻ.

- *Những người làm chứng:*

1. Chị Đỗ Thị Thu H, sinh năm 1987
2. Chị Hà Thị H, sinh năm 1989
3. Chị Đỗ Thị N, sinh năm 1977
4. Chị Đỗ Thị G, sinh năm 1995
5. Anh Trần Thế V, sinh năm 1985
6. Anh Trần Ngọc Đ, sinh năm 1987

Đều cư trú: Thôn H 2, xã T1, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình (đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 18 giờ ngày 18-3-2021, Trần Nho Đ có giấy phép lái xe theo quy định điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, màu sơn đen, gắn biển kiểm soát 52R - 6528 đi đến nhà anh Trần Thế V ở cùng thôn ăn cơm, uống rượu. Khoảng 20 giờ 45 phút cùng ngày, Đ điều khiển xe mô tô trong tình trạng hơi thở có nồng độ cồn 0,622mg/1 lít khí thở đi từ nhà anh V đến Ủy ban nhân nhân xã T1, huyện Hưng Hà theo đường đê Tả sông Luộc thuộc hướng từ thị trấn Hưng Nhân về hướng cầu Triều Dương. Khi đi đến khu vực gần Điếm canh đê thuộc thôn H 1, xã T1, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình. Đây là đoạn đường tương đối thẳng, tầm nhìn không bị che khuất, mặt đường được trải bê tông rộng 05 mét, hai bên mép đường là lề đất rộng 0,8 mét, Đ điều khiển xe với vận tốc khoảng 40 - 50 km/h. Đ quan sát thấy phía trước (cách xe do Đ điều khiển khoảng 01 đến 02m) có khoảng 04 đến 05 người gồm: Chị Hà Thị H, anh Đỗ Mạnh H, chị Đỗ Thị Thu H, chị Hà Thị H và chị Đặng Thị G cùng trú tại thôn H 2, xã T1, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đang đi bộ cùng chiều phía trước. Do Đ điều khiển xe trong điều kiện trời tối, khi quan sát thấy nhóm người đi bộ trên thì khoảng cách quá gần, Đ không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn nên phần đầu xe mô tô phía bên phải đâm vào phần hông, mạng sườn bên trái của chị H làm chị H ngã đập đầu xuống đường, hậu quả chị

H chết tại hiện trường. Ngoài ra, lúc xảy ra vụ tai nạn giao thông trên, xe do Trần Nho Đ điều khiển còn va chạm với anh Đỗ Mạnh H, chị Đỗ Thị Thu H và chị Hà Thị H. Hậu quả anh Hà bị thương phải đưa đi Bệnh viện đa khoa Hưng Nhân, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình, sau đó chuyển bệnh viện đa khoa Hưng Hà, tỉnh Hưng Yên điều trị; chị Đỗ Thị Thu H, chị Hà Thị H bị trầy xước chân, tay điều trị tại nhà.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 72/PY/PC09 ngày 26-3-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận về nguyên nhân chết của chị Hà Thị H: Đa chấn thương vùng đầu và toàn thân do tai nạn giao thông làm vỡ xương sọ vùng chẩm bên phải, chảy máu não, gãy hai xương cẳng chân trái; nạn nhân chết do chấn thương sọ não.

Bản cáo trạng số 80/CT-KSHH ngày 13-7-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Trần Nho Đ về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo Trần Nho Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án và nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà giữ quyền công tố tại phiên tòa khẳng định quan điểm truy tố đối với bị cáo Trần Nho Đ về tội " Vi Phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Nho Đ phạm tội "Vi phạm quy định về tham giao thông đường bộ". Áp dụng điểm b, khoản 2 Điều 260; các điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Nho Đ từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi chấp hành án; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo với đại diện cho bị hại về việc bị cáo đã bồi thường xong cho người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 200.000.000 đồng, anh Hà không yêu cầu bị cáo bồi thường bất kỳ khoản nào tiền khác; bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện

Hưng Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện bị hại không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Người đại diện bị hại, những người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt. Xét thấy tại giai đoạn điều tra họ đã có lời khai đầy đủ nên việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử, vì vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 292 và khoản 1 Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về chứng cứ xác định có tội: Lời khai của bị cáo Trần Nho Đ tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ sau: Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường; Bản ảnh hiện trường; Biên bản về việc đo nồng độ cồn do Công an huyện Hưng Hà lập ngày 18-3-2021; Biên bản khám pH tiện liên quan đến tai nạn giao thông do Công an huyện Hưng Hà lập ngày 19-3-2021; Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 72/KLGĐĐT-PC09 ngày 26-3-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Bình; Biên bản xác minh do Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà lập ngày 24-6-2021 tại Sở giao thông vận tải tỉnh Thái Bình; Lời khai của những người làm chứng anh Đỗ Mạnh H, chị Đỗ Thị Thu H, chị Hà Thị H, chị Đỗ Thị N, chị Đặng Thị G, anh Trần Thế V, anh Trần Ngọc Đ cùng toàn bộ các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 45 phút ngày 18-3-2021, tại đường đê Tả sông Luộc thuộc địa phận thôn H 1, xã T1, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; Bị cáo Trần Nho Đ có giấy phép lái xe theo quy định, trong hơi thở có nồng độ còn 0,622mg/1 lít khí thở đã có hành vi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, màu sơn đen, gắn biển kiểm soát 52R - 6528. Do không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi gặp đoàn người đi bộ nên xe mô tô do Đ điều khiển đã đâm vào phần hông, mạng sườn bên trái của chị Hà Thị H làm chị H ngã đập đầu xuống đường và chết tại hiện trường.

Hành vi điều khiển xe mô tô gây tai nạn của bị cáo Trần Nho Đ đã vi phạm khoản 8 Điều 8 và Điều 12 Luật giao thông đường bộ; khoản 10 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29-8-2019 của Bộ giao thông vận tải. Hậu quả làm chết một người.

Điều 8. Luật giao thông đường bộ, Các hành vi bị nghiêm cấm

"... 8. Điều khiển xe ô tô, máy kéo, xe máy chuyên dùng trên đường mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn.

Điều khiển xe mô tô, xe gắn máy mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá 50 miligam/100 mililít máu hoặc 0,25 miligam/1 lít khí thở..."

Điều 12. Luật giao thông đường bộ, Tốc độ và khoảng cách giữa các xe

1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình; ở nơi có biển báo "Cự ly tối thiểu giữa hai xe" phải giữ khoảng cách không nhỏ hơn số ghi trên biển báo.

2. Bộ trưởng Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ xe và việc đặt biển báo tốc độ ; tổ chức thực hiện đặt biển báo tốc độ trên các tuyến quốc lộ.

3. Chủ tích Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức thực hiện việc đặt biển báo tốc độ trên các tuyến đường do địa pH quản lý.

Điều 5. Thông tư 31 ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải; Các trường hợp phải giảm tốc độ

"Người điều khiển pH tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:

……

10. Gặp xe ưu tiên đang thực hiện nhiệm vụ; gặp xe siêu trường, xe siêu trọng, xe chở hàng nguy hiểm; gặp đoàn người đi bộ".

Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Nho Đ đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà truy tố bị cáo Trần Nho Đ về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 260. Bộ luật Hình sự, tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

... ...;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

... ...;

b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, có sử dụng chất ma túy hoặc chất kích thích mạnh khác;

... ...;

5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng, đối với hành vi phạm tội của bị cáo HĐXX thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Nho Đ là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ. Tội phạm mà bị cáo thực hiện thuộc loại tội rất nghiêm trọng. Vì vậy cần phải lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, HĐXX thấy:

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo khai báo thành khẩn tỏ ra ăn năn, hối cải; sau khi vụ án xảy ra bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại; đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo; bị cáo có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự; năm 2020 được UBND xã T1, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình tặng tưởng giấy khen. Vì vậy bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo qui định tại các điểm b, s, v khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; lần đầu phạm tội nên khi lượng hình cần xem xét mức hình phạt đối với bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Từ các nhận xét trên, Hội đồng xét xử thấy: Cần áp dụng một mức án tương xứng với hành vi pham tội của bị cáo, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời góp phần phòng ngừa chung. Tuy nhiên bị cáo có 04 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên cần áp dụng cho bị cáo được hưởng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của hình phạt được áp dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Hành vi điều khiển xe mô tô gây tai nạn của bị cáo là lỗi vô ý nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm bồi thường: Trong giai đoạn điều tra bị cáo và đại diện bị hại đã thỏa thuận bị cáo bồi thường cho đại diện bị hại số tiền là 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng), anh H không yêu cầu bị cáo phải bồi

thường thêm bất cứ khoản tiền nào khác. Xét thấy sự thỏa thuận này là tự nguyện, không trái pháp luật nên cần ghi nhận sự thỏa thuận này là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Đối với thương tích của anh Đỗ Mạnh H, chị Đỗ Thị Thu H và chị Hà Thị H. Anh H phải đi điều trị tại bệnh viện đa khoa Hưng Nhân, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình, sau đó chuyển bệnh viện đa khoa Hưng Hà, tỉnh Hưng Yên điều trị; chị H và chị H bị trầy xước chân, tay điều trị tại nhà. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà đã Quyết định trưng cầu Trung tâm giám định pháp y tỉnh Thái Bình giám định thương tích đối với những người trên. Tuy nhiên, anh Hà, chị H, chị H có đơn từ chối giám định thương tích và không chấp hành các Quyết định dẫn giải. Vì vậy không xác định được thương tích hoặc tổn hại cho sức khỏe của anh Hà, chị H, chị H nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà không xử lý đối với bị cáo Trần Nho Đ là phù hợp quy định của pháp luật. Anh H, chị H và chị H không yêu cầu bị cáo Đ phải bồi thường thương tích tai nạn giao thông do bị cáo gây ra nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Đối với hành vi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông không đội mũ bảo hiểm, không có giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự của bị cáo đã vi phạm điểm i khoản 2 Điều 6; điểm a khoản 2 Điều 17; điểm a khoản 2 Điều 21 Nghị định 100/2019/NĐ - CP ngày 30/12/2019 của Chính Phủ. Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đã xử phạt hành chính đối với Trần Nho Đ là đúng quy định.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, màu sơn đen, gắn biển kiểm soát 52R - 6528, đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác minh xác định bị cáo Đ mua tại bến xe Triều Dương tỉnh Hưng Yên của một người đàn ông (không rõ tên tuổi địa chỉ), không có giấy chứng nhận đăng kí xe mô tô, xe máy, không có hợp đồng mua bán. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được chủ sở hữu của chiếc xe trên nên đã tách ra để tiếp tục điều tra xác minh khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp với quy định của pháp luật.

[10] Đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà là phù hợp nên cần chấp nhận.

[11] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Nho Đ phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s, v khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Nho Đ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù từ tính từ ngày đi thi hành án.

3.Về trách nhiệm bồi thường: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại về việc bị cáo đã bồi thường xong cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng), anh H không yêu cầu bị cáo bồi thường bất kỳ khoản nào tiền khác.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 21 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Nho Đ phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Nho Đ có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Đỗ Mạnh H vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp cho bị hại;
- Công an huyện Hưng Hà;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát ND huyện Hưng Hà;
- Chi cục THADS huyện Hưng Hà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Nguyễn Bích Thủy